

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Bản án số: 149/2024/HS-ST
Ngày: 16/5/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh L.

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Tôn Thất Qu và bà Trần Thị Bích Th.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh M - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh L - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án Nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai, trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số: 109/2024/HSST ngày 03/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 125/2024/QĐXXST-HS ngày 03/5/2024 đối với:

- **Bị cáo: Trương Thị Như Ph** (Tên gọi khác: V), sinh ngày 28/11/1979 tại Thừa Thiên Huế. Nơi thường trú: Số 108 đường Bà Triệu, phường Phú Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: Số 08 đường Nguyễn An Ninh, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không, trình độ văn hoá: Lớp 12/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam. Căn cước công dân số 0461.7900.7009 cấp ngày 01/9/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội-Bộ Công an. Con ông Trương V, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Phương M, sinh năm 1962. Có chồng tên Đỗ Huy Th, sinh năm 1982 và 03 người con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Tất cả đều vắng mặt):**

1. Bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1971. Nơi thường trú: Thôn Tây Thượng, phường Phú Thượng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Bà Võ Hồ Ánh T, sinh năm 1978. Nơi thường trú: Số 02 đường Đặng Dung, phường Đông Ba, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Chị Phan Thị T, sinh năm 1991. Nơi thường trú: Số 04 kiệt 41 đường Lê Quý Đôn, phường Phú Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Chị Văn Thị Kim A, sinh năm 1993. Nơi thường trú: Số 31 đường Nguyễn Chí Diểu, phường Đông Ba, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào năm 2021, bị cáo Trương Thị Như Ph hoạt động cho vay lãi nặng thông qua quan hệ ngoài xã hội nhằm thu lợi bất chính; bị cáo Trương Thị Như Ph cho vay dưới 02 hình thức:

Thứ nhất, cho vay tiền dưới hình thức trả góp: Bị cáo Trương Thị Như Ph yêu cầu người vay trả tiền góp hàng ngày theo chu kỳ vay, tiền góp hàng ngày bao gồm tiền gốc và tiền lãi; người vay trả góp hết chu kỳ vay thì hoàn tất một lần vay.

Thứ hai, cho vay tiền dưới hình thức vay đứng: Bị cáo Trương Thị Như Ph yêu cầu người vay trả tiền lãi theo các mốc thời gian cố định, còn tiền gốc trả một lần. Khoản vay hoàn tất khi người vay trả hết số tiền gốc. Cụ thể bị cáo Trương Thị Thu Phương cho 4 người vay như sau:

1. Chị Văn Thị Kim A vay của bị cáo Trương Thị Như Ph 19 lần (Trong đó: 18 lần dưới hình thức trả góp và 01 lần dưới hình thức vay đứng)

1.1. Đối với 18 lần vay theo hình thức trả góp:

Lần 01: Ngày 18/10/2022 (Nhằm ngày 23/9/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 02: Ngày 26/11/2022 (Nhằm ngày 03/11/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164đ.

Lần 03: Ngày 15/12/2022 (Nhằm ngày 22/11/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 04: Ngày 13/01/2023 (Nhằm ngày 22/12/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 05: Ngày 22/02/2022 (Nhằm ngày 03/02/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164đ.

Lần 06: Ngày 16/3/2023 (Nhằm ngày 25/02/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một

ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 07: Ngày 17/3/2023 (Nhằm ngày 26/02/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164đ.

Lần 08: Ngày 16/5/2023 (Nhằm ngày 27/3/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 09: Ngày 07/6/2023 (Nhằm ngày 20/4/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 10: Ngày 11/7/2023 (Nhằm ngày 24/5/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 11: Ngày 12/7/2022 (Nhằm ngày 25/5/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164đ.

Lần 12: Ngày 27/7/2023 (Nhằm ngày 10/6/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 13: Ngày 25/8/2023 (Nhằm ngày 10/7/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như hương cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 14: Ngày 25/8/2023 (Nhằm ngày 10/7/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như hương cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 150.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 3.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 25.068.493đ.

Lần 15: Ngày 13/9/2023 (Nhằm ngày 29/7/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 3.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.32đ.

Lần 16: Ngày 09/10/2023 (Nhằm ngày 25/8/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như hương cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 150.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Văn Thị Kim A đã trả cho bị cáo Trương Thị Như Ph 30 ngày với tổng số tiền 90.000.000đ; số tiền thu lợi bất chính 12.534.247đ.

Lần 17: Ngày 25/10/2023 (Nhằm ngày 11/9/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm. Lần vay này chị Văn Thị Kim A trả được 14 ngày với tổng số tiền 28.000.000đ; số tiền thu lợi bất chính 3.899.543đ.

Lần 18: Ngày 05/11/2023 (Nhằm ngày 22/9/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/năm. Lần vay này chị Văn Thị Kim A trả được 03 ngày với số tiền 6.000.000đ; số tiền thu lợi bất chính 835.616đ.

1.2. Đối với 01 lần theo hình thức vay đứng: Ngày 05/10/2022 (Nhằm ngày 10/9/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ, thỏa thuận một tháng chị Văn Thị Kim A phải trả cho bị cáo Trương Thị Như Ph 10.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay là 120%/1 năm. Lần vay này chị Văn Thị Kim A chỉ trả được tiền lãi cho bị cáo Trương Thị Như Ph 09 lần với số tiền 90.000.000đ. Còn tiền gốc 100.000.000đ chưa trả; số tiền thu lợi bất chính 75.205.479đ.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Trương Thị Như Ph thu lợi bất chính từ 19 lần cho chị Văn Thị Kim A vay là 318.091.324đ.

2. Bà Võ Hồ Ánh T vay của bị cáo Trương Thị Như Ph 34 lần theo hình thức trả góp.

Lần 01: Ngày 11/9/2021 (Nhằm ngày 11/9/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 02: Ngày 23/10/2021 (Nhằm ngày 11/9/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 03: Ngày 24/11/2021 (Nhằm ngày 20/10/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 04: Ngày 05/12/2021 (Nhằm ngày 02/11/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 05: Ngày 13/01/2022 (Nhằm ngày 11/12/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 06: Ngày 26/01/2022 (Nhằm ngày 24/12/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 07: Ngày 17/3/2022 (Nhằm ngày 15/02/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 08: Ngày 11/5/2022 (Nhằm ngày 14/04/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 09: Ngày 21/6/2022 (Nhằm ngày 23/5/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 10: Ngày 22/10/2022 (Nhằm ngày 27/9/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 11: Ngày 04/9/2022 (Nhằm ngày 09/8/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 12: Ngày 12/12/2022 (Nhằm ngày 19/11/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 13: Ngày 21/01/2023 (Nhằm ngày 10/01/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 14: Ngày 18/02/2023 (Nhằm ngày 28/01/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một

ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 15: Ngày 13/3/2023 (Nhằm ngày 22/02/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 16: Ngày 24/4/2023 (Nhằm ngày 05/3/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 17: Ngày 29/4/2023 (Nhằm ngày 10/3/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 18: Ngày 02/6/2023 (Nhằm ngày 15/4/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 19: Ngày 12/6/2023 (Nhằm ngày 25/4/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 20: Ngày 19/6/2023 (Nhằm ngày 02/5/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 21: Ngày 18/7/2023 (Nhằm ngày 01/6/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 22: Ngày 31/7/2023 (Nhằm ngày 14/6/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 23: Ngày 03/8/2023 (Nhằm ngày 17/6/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T đã trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 24: Ngày 28/8/2023 (Nhằm ngày 13/7/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 25: Ngày 03/9/2023 (Nhằm ngày 19/7/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T đã trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 26: Ngày 05/9/2023 (Nhằm ngày 21/7/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 27: Ngày 10/9/2023 (Nhằm ngày 26/7/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 28: Ngày 28/9/2023 (Nhằm ngày 14/8/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 29: Ngày 09/10/2023 (Nhằm ngày 25/8/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 30: Ngày 14/10/2023 (Nhằm ngày 30/8/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 31: Ngày 21/10/2023 (Nhằm ngày 07/9/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T đã trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 32: Ngày 21/10/2023 (Nhằm ngày 07/9/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 15.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 300.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 2.506.849đ.

Lần 33: Ngày 14/11/2023 (Nhằm ngày 02/10/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 15.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 300.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; bà Võ Hồ Ánh T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 2.506.849đ.

Lần 34: Ngày 30/11/2023 (Nhằm ngày 18/10/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 15.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 300.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm. Đến ngày 12/01/2024 bà Võ Hồ Ánh T trả góp cho bị cáo Trương Thị Như Ph được 33 ngày với số tiền 9.900.000đ. Sau đó bà Võ Hồ Ánh T đã trả số tiền gốc trong 27 ngày còn lại là 6.750.000đ mà không trả thêm tiền lãi; số tiền thu lợi bất chính 1.378.767đ.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Trương Thị Như Ph thu lợi bất chính từ 34 lần cho bà Võ Hồ Ánh T vay là 57.365.072đ.

3. Chị Phan Thị T vay của bị cáo Trương Thị Như Ph 16 lần dưới hình thức vay tiền trả góp.

Lần 01: Ngày 09/12/2021 (Nhằm ngày 06/11/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Phan Thị T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 02: Ngày 10/01/2022 (Nhằm ngày 08/12/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Phan Thị T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 03: Ngày 24/02/2022 (Nhằm ngày 24/01/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 10.000.000đ trong 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay là 121,67%/1 năm; chị Phan Thị T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 04: Ngày 31/3/2022 (Nhằm ngày 29/02/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Phan Thị T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 05: Ngày 09/5/2022 (Nhằm ngày 09/4/Âm lịch), Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Phan Thị T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 06: Ngày 10/6/2022 (Nhằm ngày 12/5/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; chị Phan Thị T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 07: Ngày 15/7/2022 (Nhằm ngày 17/6/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; chị Phan Thị T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 08: Ngày 16/8/2022 (Nhằm ngày 19/7/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; chị Phan Thị T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 09: Ngày 20/9/2022 (Nhằm ngày 25/8/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; chị Phan Thị T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 10: Ngày 26/10/2022 (Nhằm ngày 02/10/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một

ngày trả góp 200.000đ tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Phan Thị T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 11: Ngày 19/7/2023 (Nhằm ngày 02/6/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày góp 200.000đ tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Phan Thị T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 12: Ngày 25/8/2023 (Nhằm ngày 10/7/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày góp 200.000đ tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Phan Thị T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 13: Ngày 04/10/2023 (Nhằm ngày 20/8/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 10.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 200.000đ tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Phan Thị T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 1.671.233đ.

Lần 14: Ngày 09/10/2023 (Nhằm ngày 25/8/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 5.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 100.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67 %/1 năm; chị Phan Thị T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 835.616đ.

Lần 15: Ngày 10/11/2023 (Nhằm ngày 27/9/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 15.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 300.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; chị Phan Thị T trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền lợi bất chính 2.506.849 đ.

Lần 16: Ngày 12/12/2023 (Nhằm ngày 01/11/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Phan Thị T vay số tiền 15.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 300.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm. Đến ngày 12/01/2024, chị Phan Thị T đã góp được cho bị cáo Trương Thị Như Ph 30 ngày với số tiền 9.000.000đ. Sau đó chị Phan Thị T trả hết số tiền gốc còn lại cho bị cáo Trương Thị Như Ph là 7.5000.000đ mà không trả thêm tiền lãi; số tiền thu lợi bất chính 1.253.425đ.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Trương Thị Như Ph thu lợi bất chính từ 16 lần cho chị Phan Thị T vay là 26.321.919đ.

4. Bà Nguyễn Thị Kim A vay tiền của bị cáo Trương Thị Như Ph tổng cộng 32 lần dưới hình thức trả góp.

Lần 01: Ngày 16/10/2021 (Nhằm ngày 11/9/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164đ.

Lần 02: Ngày 17/10/2021 (Nhằm ngày 12/9/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%1 năm; bà

Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164đ.

Lần 03: Ngày 28/10/2021 (Nhằm ngày 23/9/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 25.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 4.178.082đ.

Lần 04: Ngày 15/01/2021 (Nhằm ngày 11/10/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 75.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.500.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 12.534.247đ.

Lần 05: Ngày 25/11/2021 (Nhằm ngày 21/10/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%. Lần vay này bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 06: Ngày 12/12/2021 (Nhằm ngày 09/11/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164đ.

Lần 07: Ngày 17/12/2021 (Nhằm ngày 14/11/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164đ.

Lần 08: Ngày 28/12/2021 (Nhằm ngày 25/11/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 25.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 4.178.082đ.

Lần 09: Ngày 15/01/2022 (Nhằm ngày 13/12/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000 đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính từ khoản vay này 8.356.164đ.

Lần 10: Ngày 24/01/2021 (Nhằm ngày 22/12/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim Anh vay số tiền 75.000.000đ trong 60 ngày, một ngày trả góp 1.500.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 12.534.247đ.

Lần 11: Ngày 10/02/2022 (Nhằm ngày 10/01/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164đ

Lần 12: Ngày 17/02/2022 (Nhằm ngày 17/01/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164đ.

Lần 13: Ngày 28/02/2021 (Nhằm ngày 28/01/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 75.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.500.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 12.534.247đ.

Lần 14: Ngày 25/3/2022 (Nhằm ngày 23/02/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 75.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.500.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm. Lần vay này bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 12.534.247đ.

Lần 15: Ngày 14/4/2022 (Nhằm ngày 14/3/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164đ.

Lần 16: Ngày 19/4/2022 (Nhằm ngày 19/3/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164đ.

Lần 17: Ngày 03/5/2022 (Nhằm ngày 03/4/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 75.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.500.000đ tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 12.534.247đ.

Lần 18: Ngày 17/6/2022 (Nhằm ngày 19/5/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164đ.

Lần 19: Ngày 04/7/2022 (Nhằm ngày 06/6/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà

Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164 đ.

Lần 20: Ngày 13/8/2022 (Nhằm ngày 16/7/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164đ.

Lần 21: Ngày 3/9/2022 (Nhằm ngày 08/8/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 75.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.500.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 12.534.247 đ.

Lần 22: Ngày 13/10/2022 (Nhằm ngày 18/9/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 8.356.164đ.

Lần 23: Ngày 2/11/2022 (Nhằm ngày 09/10/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 75.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.500.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 12.534.247đ.

Lần 24: Ngày 12/12/2022 (Nhằm ngày 19/11/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 50.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày góp 1.000.000đ tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền Phương thu lợi bất chính 8.356.164đ.

Lần 25: Ngày 2/1/2023 (Nhằm ngày 11/12/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 75.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 1.500.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 12.534.247đ.

Lần 26: Ngày 12/2/2023 (Nhằm ngày 22/01/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 27: Ngày 05/3/2023 (Nhằm ngày 14/02/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 28: Ngày 18/3/2023 (Nhằm ngày 27/02/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 29: Ngày 04/5/2023 (Nhằm ngày 15/3/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 30: Ngày 21/6/2023 (Nhằm ngày 04/5/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 31: Ngày 06/7/2023 (Nhằm ngày 19/5/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Lần 32: Ngày 29/9/2023 (Nhằm ngày 15/8/Âm lịch), bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 100.000.000đ trong thời hạn 60 ngày, một ngày trả góp 2.000.000đ, tương ứng với lãi suất cho vay 121,67%/1 năm; bà Nguyễn Thị Kim A trả hết cho bị cáo Trương Thị Như Ph; số tiền thu lợi bất chính 16.712.329đ.

Tổng số tiền bị cáo Trương Thị Như Ph thu lợi bất chính từ 32 lần cho bà Nguyễn Thị Kim A vay là 363.493.151đ.

Như vậy, bị cáo Trương Thị Như Ph cho 04 người vay tiền với lãi suất từ 120%/1 năm đến 121,67%/1 năm, thu lợi bất chính số tiền 765.271.466đ.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tạm giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 12 Promax, màu vàng, số Imei 1: 355018173327688, số Imei 2: 355018173446926, đã qua sử dụng và 02 cuốn sổ tay có bìa màu đen của bị cáo Trương Thị Như Ph.

Tại bản Cáo trạng số 132/CT-VKSTPH ngày 02/4/2024, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Trương Thị Như Ph về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế giữ nguyên bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 201; Các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thị Như Ph từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 42 tháng đến 48 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Trương Thị Như Ph.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 12 Promax, màu vàng đã qua sử dụng.

- Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án hình sự 02 cuốn sổ tay có bìa màu đen.

Về biện pháp tư pháp:

- Buộc bị cáo Trương Thị Như Ph phải nộp lại số tiền gốc dùng để cho vay là 4.143.333.333đ để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Trương Thị Như Ph phải nộp lại số tiền lãi không vượt quá mức lãi suất cao nhất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự là 150.545.204đ để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Trương Thị Như Ph phải trả lại cho 04 người vay số tiền thu lợi bất chính mà mức lãi suất vượt quá mức cao nhất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự là 765.271.466đ. Cụ thể: Trả cho chị Văn Thị Kim A số tiền 318.091.324đ; trả cho bà Võ Hồ Ánh T số tiền 57.365.072đ; trả cho chị Phan Thị T số tiền 26.321.919đ; trả cho bà Nguyễn Thị Kim A số tiền 363.493.151đ.

- Buộc chị Văn Thị Kim A phải nộp lại số tiền gốc đã vay của bị cáo Trương Thị Như Ph, nhưng chưa trả cho bị cáo Trương Thị Như Ph số tiền 346.666.667đ để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Thị Như Ph phải chịu 200.000đ.

- Bị cáo Trương Thị Như Ph đồng ý với bản luận tội nên không ai tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Trương Thị Như Ph: Bị cáo Trương Thị Như Ph thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố; bị cáo ăn năn hối cải, không dám tái phạm, hiện đang bị bệnh ung thư giai đoạn cuối nên mong muốn Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho sống ngoài xã hội để có điều kiện chữa bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Trương Thị Như Ph: Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thị Như Ph thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo Trương Thị Như Ph phù hợp lời khai của người tham gia tố tụng; các tài liệu,

chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử kết luận: Trong khoảng thời gian từ năm 2021 đến đầu tháng 01 năm 2024 tại địa bàn thành phố Huế; bị cáo Trương Thị Như Ph bỏ ra số tiền gốc 4.490.000.000đ để cho chị Văn Thị Kim A vay số tiền 1.800.000.000đ, bà Võ Hồ Ánh T vay số tiền 350.000.000đ, chị Phan Thị T vay số tiền 165.000.000đ và bà Nguyễn Thị Kim A vay số tiền 2.175.000.00đ dưới hình thức vay trả góp theo ngày với số lượng 100 lần; một lần vay từ 10.000.00đ đến 150.000.000đ trả góp trong vòng 60 ngày, một ngày trả góp từ 100.000đ đến 3.000.000đ, lãi suất vay một lần đều là 121,67%/1 năm, cao gấp 6,08 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự là 20%/1 năm. Ngoài ra, bị cáo Trương Thị Như Ph còn cho chị Văn Thị Kim A vay theo hình thức vay đứng số tiền 100.000.000đ, một tháng trả tiền lãi 10.000.000đ, lãi suất cho vay là 120%/năm, cao gấp 6,0 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự là 20%/năm.

Tổng số tiền mà bị cáo Trương Thị Như Ph thu lợi bất chính từ cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự là 765.271.466đ, trong đó: Thu lợi bất chính từ chị Văn Thị Kim A số tiền 318.091.324đ; thu lợi bất chính từ bà Võ Hồ Ánh T số tiền 57.365.072đ; thu lợi bất chính từ chị Phan Thị T số tiền 26.321.919đ và thu lợi bất chính từ bà Nguyễn Thị Kim A số tiền 363.493.151đ.

Hành vi cho vay tiền của bị cáo Trương Thị Như Ph đủ yếu tố cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Trương Thị Như Ph là có căn cứ pháp luật, không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo Trương Thị Như Ph gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Trương Thị Như Ph không chịu khó lao động để có thu nhập hợp pháp; lợi dụng hoàn cảnh khó khăn của người vay tiền để buộc phải vay lãi suất cao, thu lợi bất chính, kéo dài trong nhiều năm. Hành vi của bị cáo Trương Thị Như Ph gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về tín dụng; làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương ứng để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về việc áp dụng hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Trương Thị Như Ph thực hiện việc cho vay lãi nặng mục đích để thu lợi bất chính nên về nguyên tắc phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi tại phiên tòa thì bị cáo Trương Thị Như Ph có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không lao động được vì đang bị bệnh, nhập viện từ ngày 21/8/2023 tại bệnh viện Trung ương Huế với bệnh ung thư dạ dày phúc mạc đã hội chẩn phẫu thuật cắt toàn bộ dạ dày; tiến triển di căn buồng trứng đã phẫu thuật; một tháng phải nhập viện 02 lần để điều trị, một lần điều trị số tiền từ 25.000.000đ trở lên. Hiện đang điều trị bệnh theo chỉ định của cơ sở y tế, chưa biết thời gian kết thúc. Vì vậy, nếu xử phạt hình phạt tiền sẽ không thoả đáng, không thuận lợi cho việc thi hành án dân sự. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Trương Thị Như Ph là phù hợp. Trong vụ án này, bị cáo Trương Thị Như Ph không phạm vào tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Trương Thị Như Ph đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hiện đang bị bệnh ung thư nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trương Thị Như Ph có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng.

Đối chiếu với quy định tại Điều 2 Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, được hợp nhất theo văn bản số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án Nhân dân tối cao thì bị cáo Trương Thị Như Ph đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo Trương Thị Như Ph hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ răn đe, phòng ngừa chung. Thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trương Thị Như Ph không nghề nghiệp, đang bị bệnh ung thư nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Trương Thị Như Ph.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu iPhone 12 ProMax, màu vàng có số imei 1: 35501873327688, imei 2: 355018173446926 là phương tiện bị cáo Trương Thị Như Ph dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 cuốn sổ màu đen là vật chứng của vụ án nên tiếp tục lưu hồ sơ vụ án hình sự.

[5] Về biện pháp tư pháp: Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân tối cao được tính như sau:

[5.1] Đối với số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo Trương Thị Như Ph thu được của 04 người vay là chị Văn Thị Kim A, bà Võ Hồ Ánh T, chị Phan Thị T và bà Nguyễn Thị Kim A là 765.271.466đ nên buộc phải trả lại cho 04 người vay. Cụ thể:

- Trả lại cho chị Văn Thị Kim A số tiền 318.091.324đ. Làm tròn số 318.000.000đ.

- Trả lại cho bà Võ Hồ Ánh T số tiền 57.365.072đ. Làm tròn số 57.365.000đ.

- Trả lại cho chị Phan Thị T số tiền 26.321.919đ. Làm tròn số 26.322.000đ.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim A số tiền 363.493.151đ. Làm tròn số 363.493.000đ.

[5.2] Đối với số tiền gốc bị cáo Trương Thị Như Ph cho bà Nguyễn Thị Kim A vay 2.175.000.000đ, cho chị Phan Thị T vay 165.000.000đ, cho bà Võ Hồ Ánh T vay 350.000.000đ, cho chị Văn Thị Kim A vay 1.800.000.000đ. Tổng cộng 4.490.000.000đ, nhưng chị Văn Thị Kim A chưa trả cho bị cáo Trương Thị Như Ph số tiền gốc của 02 hình thức vay là 346.666.667đ. Hội đồng xét xử buộc chị Văn Thị Kim A nộp lại số tiền 346.666.667đ (Làm tròn số 346.667.000đ) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[5.3] Đối với số tiền còn lại sau khi lấy số tiền gốc (4.490.000.000đ) trừ số

tiền gốc mà chị Văn Thị Kim A chưa trả (346.666.667đ). Còn lại 4.143.333.333đ, số tiền này xác định là phương tiện phạm tội nên buộc bị cáo Trương Thị Như Ph nộp lại để nộp Ngân sách Nhà nước.

[5.4] Đối với số tiền lãi không vượt quá mức lãi suất cao nhất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự là tiền lãi hợp pháp thu của 04 người vay (62.575.343đ + 11.284.930đ + 5.178.082đ + 71.506.849đ) = 150.545.204đ. Đây là số tiền phát sinh từ việc phạm tội nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo Trương Thị Như Ph phải nộp lại để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Tổng cộng bị cáo Trương Thị Như Ph phải nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 4.143.333.333đ + 150.545.204đ = 4.293.878.537đ (Làm tròn số 4.293.879.000đ).

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Thị Như Ph phải chịu 200.000đ.

[7] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng phù hợp với quan điểm của Hội đ xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ khoản 2 Điều 201; Các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Các điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Các điểm a, b khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân tối cao. Các Điều 3, 4, 5 và Điều 6 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân tối cao; Điều 2 Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, hợp nhất theo văn bản số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án Nhân dân tối cao.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Thị Như Ph phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

2. Về hình phạt, xử phạt: Bị cáo Trương Thị Như Ph 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 16/5/2024).

Giao bị cáo Trương Thị Như Ph cho Ủy ban Nhân dân phường Võ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế có trách nhiệm giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Trương Thị Như Ph có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Trương Thị Như Ph thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Trương Thị Như Ph cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trương Thị Như Ph phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Trương Thị Như Ph.

3. Về biện pháp tư pháp:

3.1. Buộc bị cáo Trương Thị Như Ph cho chị Văn Thị Kim A số tiền 318.00.00.000đ (Ba trăm mười tám triệu đồng); trả lại cho bà Võ Hồ Ánh T số tiền 57.365.000đ (Năm mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng); trả lại cho chị Phan Thị T số tiền 26.322.000đ (Hai mươi sáu triệu ba trăm hai mươi hai nghìn đồng); trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim A số tiền 363.493.00đ (Ba trăm sáu mươi ba triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn đồng).

3.2. Buộc bị cáo Trương Thị Như Ph phải nộp lại số tiền 4.294.879.000đ (Bốn tỷ hai trăm chín mươi bốn triệu tám trăm bảy mươi chín nghìn đồng) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

3.3. Buộc chị Văn Thị Kim A phải nộp lại số tiền 346.667.000đ (Ba trăm bốn mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357. Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà 01 chiếc điện thoại di động hiệu iPhone 12 ProMax, màu vàng có số imei 1: 35501873327688, imei 2: 355018173446926.

Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án hình sự 02 cuốn sổ màu đen.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Thị Như Ph phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trương Thị Như Ph có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T.Huế;
- VKSND tỉnh T.T.Huế;
- Công an tỉnh T.T.Huế (Phòng PV06);
- Sở tư pháp tỉnh T.T.Huế;
- VKSND TP Huế;
- CQCSĐT Công an TP Huế;
- CQTHAHS Công an TP Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Ấn văn Tòa hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh L